**TUẦN I: NGÀY HỘI 8-3**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TÊN HĐ HỌC** | **MỤC ĐÍCH YÊU CẦU** | **CHUẨN BỊ** | **CÁCH TIẾN HÀNH** |
| **HĐTH**  Xé dán trang trí bưu thiếp (đề tài) | 1.**Kiến thức**:  - Trẻ biết ngày 8/3 là ngày quốc tế phụ nữ - ngày của bà, của mẹ, cô giáo và các bạn nữ.  **2.Kỹ năng**:  - Luyện kỹ năng xé, dán và bố trí bố cục bức tranh trên khổ giấy cho đều và đẹp  -Rèn tính cẩn thận, kiên trì.  **3.Thái độ**:  - Giáo dục trẻ biết biết ơn, ngoan ngoãn, nghe lời mẹ và cô giáo.  - Trẻ biết thể hiện tình cảm với bà, mẹ, cô giáo và các bạn nữ bằng cách xé dán những bức tranh làm quà tặng họ nhân ngày 8/3 | **Cô:**  - Tranh mẫu của cô  - Video vềcác loại bưu thiếp  - Băng đĩa chủ đề.  - Nhạc không lời  - 3 tranh mẫu.  **Trẻ:**  - Vở thủ công  - Giấy màu, hồ dán, khăn lau tay  - Bút sáp, màu nước, một số nguyên liệu khác.  - Giá treo sản phẩm. | **1. Ổn định tổ chức.**  - Hát bài "Quà mùng 8 tháng 3" và trò chuyện về ngày 8/3  **2. Phương pháp, hình thức tổ chức.**  \*Cô gới thiệu bài và cho trẻ quan sát, nhận xét tranh mẫu: chất liệu, chi tiết, bố cục, màu sắc.  - Cô thực hiện xé dán một số kiểu bưu thiếp cho trẻ quan sát.  ***\* Hỏi ý định vẽ của trẻ:***  - Cô hỏi trẻ ý định xé dán loại bưu thiếp nào? Sẽ xé dán ntn?  - Cô có thể xé dán gợi ý  ***\* Trẻ thực hiện:*** bật nhạc không lời  - Cô đi quanh lớp, bao quát nhắc nhở trẻ kỹ năng xé, kỹ năng phết hồ, kỹ năng dán thêm với những trẻ chậm, với những trẻ khá cô gợi ý để trẻ sáng tạo thêm cho bức tranh của mình  ***\* Trưng bày và nhận xét sản phẩm***  - Cho trẻ treo bài lên giá.  - Cô cho trẻ nhận xét  - Con thích bưu thiếp nào? Vì sao?  - Cô nhận xét bài của trẻ  - Cô nói ý thích của mình vè SP của trẻ? Vì sao?  - Nhắc nhở những trẻ chưa thực hiện xong thì cho về hoạt động góc hoàn thiện nốt.  **3.Hoạt động 3: Kết thúc**  - Cô và trẻ hát bài “Bông hoa mừng cô” |
| Lưu ý | …………………………………………………………………………………………………………………  …………………………………………………………………………………………………………………  ………………………………………………………………………………………………………………… | | |
| Chỉnh sửa năm | …………………………………………………………………………………………………………………  …………………………………………………………………………………………………………………  ………………………………………………………………………………………………………………….  ………………………………………………………………………………………………………………….  …………………………………………………………………………………………………………………  …………………………………………………………………………………………………………………  ………………………………………………………………………………………………………………….  ………………………………………………………………………………………………………………….  …………………………………………………………………………………………………………………  ………………………………………………………………………………………………………………….  ………………………………………………………………………………………………………………….  ………………………………………………………………………………………………………………….  …………………………………………………………………………………………………………….........  …………………………………………………………………………………………………………………  ………………………………………………………………………………………………………………….  ………………………………………………………………………………………………………………….  …………………………………………………………………………………………………………………  …………………………………………………………………………………………………………………  ………………………………………………………………………………………………………………….  ………………………………………………………………………………………………………………….  …………………………………………………………………………………………………………………  ………………………………………………………………………………………………………………….  ………………………………………………………………………………………………………………….  ………………………………………………………………………………………………………………….  ……………………………………………………………………………………………………………......... | | |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TÊN HĐ HỌC** | **MỤC ĐÍCH YÊU CẦU** | **CHUẨN BỊ** | **CÁCH TIẾN HÀNH** |
| **LQVT**  Đo độ dài 2 đối tượng bằng 1 đơn vị đo và nói kết quả đo | **1.Kiến thức**  Dạy cháu biết cách đo 2 đối tượng nào đó bằng một đơn vị đo, hiểu được mối quan hệ giữa đối tượng đo và kết quả đo ..  **2.Kỹ năng**  Rèn trẻ kỹ năng sử dụng một đơn vị đo để đo 2 đối tượng, biết sử dụng ngôn ngữ toán học, để gọi tên đơn vị đo, và nói chính xác kết quả đo . **3.Thái độ**  Giáo dục cháu biết chấp hành qui địnhluật lệ giao thông , chính là bảo vệ an toàn cho trẻ và người xung quanh … | **Cô:**  - Nhạc các bài hát cần dùng.  - Bố trí các PTGT quanh lớp trẻ dễ thấy, dễ tìm để đo, các toa tàu để trẻ đo, các bài nhạc về chủ đề  **Trẻ:**  - Mỗi cháu có 1 rổ học cụ đo (1 thước đo, 2 đối tượng đo) | **1. Ổn định tổ chức.**  - Cháu hát bài “Đường em đi” **2.Phương pháp, hình thức tổ chức.**  ***\* Ôn so sánh dài ngắn:*** - Các bé ơi nhìn xem ba con đường này như thế nào ?  - Đoán thử xem chúng ta sẽ chạy qua con đường nào nhanh nhất? - Vậy qua con đường nào lâu nhất? Tại sao vậy? - Nhìn kia nữa kìa ? con thấy có những gì ? tại sao các xe này lại đứng lại ? Đố các xe ôtô này có độ dài thế nào ? xe nào dài nhất ? xe nào ngắn hơn ? xe nào ngắn nhất ?  ***\* Dạy đo độ dài của 2 đối tượng bằng một đơn vị đo:***  - Để xem xe buyt này dài hơn xe ôtô khách và xe con bao nhiêu thì mình làm gì để biết đây ? úm ba la…cô có gì đây ? cái này để làm gì ? - Đây là cây thước dùng thước này đo chiều dài xe buyt xem xe buyt dài bằng mấy thước đo! Các con chú ý xem cô đo để bắt chước đo giống cô cho chính xác nhé !  - Cô đo kết hợp giải thích cách đo : Đo từ trái sang phải, cô đặt 1 đầu của thước đo trùng với 1 đầu bên trái của xe và cạnh của thước đo sát với cạnh của xe (cạnh đường thẳng xe), rồi dùng bút gạch sát vào đầu bên phải của thước đo để đánh dấu lên xe . Sau đó nhắc thước đo lên đặt tiếp thước đo theo chiều cần đo, sao cho đầu bên trái của thước đo trùng với vạch đánh dấu, và đánh dấu tiếp đầu bên phải thước đo, cứ thế tiếp tục đo cho đến hết chiều dài của xe  - Con đếm xem độ dài của xe cô đo được bao nhiêu thước đo?  - Để biểu thị cho 5 lần thước đo cô chọn số mấy? - Nào ta cùng cho xe chạy nhé ! lớp hát « Bác lái xe tài ghê » - Xe buyt của các bác có chiều dài bao nhiêu vậy ? Nào chúng ta cùng đo xe buyt nhé! - Trẻ đo cô bao quát hướng dẫn trẻ đo , Sau đó trẻ đếm xem mình vừa đo được bao nhiêu lần đo và lấy chữ số tương ứng xếp vào. - Cô kiểm tra so mẫu đo của cô nhận xét cách đo của trẻ và hỏi trẻ nói lại kết quả đo mà trẻ vừa đo được .  \* Tương tự hướng dẫn cho trẻ đo độ dài của xe ô tô khách. \* Trò chơi : Thử tài của bé  - Nhìn xem xung quanh lớp có rất nhiều tranh về các PTGT các con hãy đến đo xem những tranh PTGT đó được mấy lần của thướt đo và khi đo xong gắn chữ số tương ứng. . - Cô tổ chức chơi  - Lớp thích tham gia giao thông cùng cô không nào ? lớp hát « Em qua ngã tư đường phố » \* Trò chơi : Thi xem ai nhanh  - Cách chơi : Cô sẽ chia lớp mình làm 4 nhóm, mỗi nhóm thi nhau đo các toa tàu với thước đo.  **3.Kết thúc:** Hát bài “Tập đếm” |
| Lưu ý | …………………………………………………………………………………………………………………  …………………………………………………………………………………………………………………  …………………………………………………………………………………………………………………. | | |
| Chỉnh sửa năm | …………………………………………………………………………………………………………………  ………………………………………………………………………………………………………………….  ………………………………………………………………………………………………………………….  …………………………………………………………………………………………………………………  …………………………………………………………………………………………………………………  …………………………………………………………………………………………………………………. | | |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TÊN HĐ HỌC** | **MỤC ĐÍCH YÊU CẦU** | **CHUẨN BỊ** | **CÁCH TIẾN HÀNH** |
| **LQVH**  Thơ “Con đường của bé” – Thanh Thảo | **1. Kiến thức:**  - Trẻ nhớ tên bài thơ, tên tác giả, thuộc bài thơ ,hiểu nội dung bài thơ.  - Biết con đường của một số người điều khiển các PTGT và con đường của mình là con đường tới trường.  **2. Kỹ năng:**  - Phát triển ngôn ngữ cho trẻ.  - Trẻ đọc đúng nhịp của bài thơ.  **3. Thái độ:**  - Gd trẻ biết đi học đều, chăm chỉ, biết đi về bên tay phải theo chiều đi của mình. Biết yêu quý những người điều khiển PTGT và những người lao động. | **Cô:**  - Hình ảnh PP có nội dung bài thơ “Con đường của bé”  -Máy tính, máy chiếu  **Trẻ:**  - Quần áo gọn gàng, tâm lý thoải mái | **1. Ổn định tổ chức.**  - Chơi trò chơi “Nghe âm thanh đoán PTGT” và trò chuyện về một số PTGT mà trẻ biết.  **2. Phương pháp, hình thức tổ chức.**  \* Cô giới thiệu tên bài thơ, tên tác giả.  - Cô đọc lần 1 (có nhạc nền)  - Hỏi trẻ tên bài thơ, tên tác giả  - Có kể lần 2.(cô đọc kèm theo trình chiếu pp)  \* Đàm thoại về nội dung bài thơ theo tranh:  + Đường của chú phi công là ở đâu?  + Trên con đường ấy có những gì?  + Đường của chú hải quân là ở đâu?  + Con đường ấy dẫn mọi người đến đâu?  + Con đường làm bằng sắt là của ai?  + Con đường ấy có đặc điểm gì?  + Con đường của bố của bạn nhỏ trong bài thơ là ở đâu?  + Trên con đường ấy, bố đã tạo nên những gì?  + Còn con đường của mẹ là ở đâu?  + Con đường ấy có đặc điểm gì?  + Con đường của bé là con đường nào?  \* Gd trẻ biết đi học đều, chăm chỉ, biết đi về bên tay phải theo chiều đi của mình. Biết yêu quý những người điều khiển PTGT và những người lao động.  \* Cô cho cả lớp đọc thơ cùng cô (2, 3 lần), tổ, nhóm, cá nhân . Cô chú ý sửa sai cho trẻ sau mỗi lần trẻ đọc  **3.Hoạt động 3: Kết thúc:**  Hát “Cháu đi mẫu giáo”, nhận xét, chuyển HĐ. |
| Lưu ý | ………………………………………………………………………………………………………………….  …………………………………………………………………………………………………………………. | | |
| Chỉnh sửa năm | …………………………………………………………………………………………………………………  …………………………………………………………………………………………………………………  ………………………………………………………………………………………………………………….  ………………………………………………………………………………………………………………….  …………………………………………………………………………………………………………………  …………………………………………………………………………………………………………………  ………………………………………………………………………………………………………………….  ………………………………………………………………………………………………………………….  …………………………………………………………………………………………………………………  ………………………………………………………………………………………………………………….  ………………………………………………………………………………………………………………….  ………………………………………………………………………………………………………………….  …………………………………………………………………………………………………………….........  ………………………………………………………………………………………………………………….  …………………………………………………………………………………………………………………  ………………………………………………………………………………………………………………….  ………………………………………………………………………………………………… ……………….  ………………………………………………………………………………………………………………….  …………………………………………………………………………………………………………………  ………………………………………………………………………………………………………………… | | |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TÊN HĐ HỌC** | **MỤC ĐÍCH YÊU CẦU** | **CHUẨN BỊ** | **CÁCH TIẾN HÀNH** |
| **KPKH**  Trò chuyện về ngày 8/3 | **1.Kiến thức**  - Trẻ hiểu được ý nghĩa của ngày quốc tế phụ nữ 8/3 là ngày giành cho những người phụ nữ: bà, mẹ, chị, cô giáo, các bạn gái.  - Biết một số hoạt động chào mừng ngày 8/3.  **2.Kỹ năng**  - Phát triển kỹ năng quan sát, chú ý ghi nhớ  - Trẻ biết trả lời câu hỏi của cô đủ câu, rõ ý.  **3.Thái độ**  - Trẻhứng thú tham gia vào hoạt động.  - Giáo dục trẻ biết tôn trọng, ngoan ngoãn nghe lời ông bà, bố mẹ, cô giáo. Biết thể hiện tình cảm với bà, mẹ, các bạn gái trong ngày 8/3. | **Cô:**  - Giáo án điện tử, máy tính, máy chiếu.  **Trẻ:**  - Giấy, những bông hoa, hồ dán, bút màu, khăn lau tay. | **1. Ổn định tổ chức.**  - Hát bài và trò chuyện về bài hát “Bông hoa mừng cô”  **2. Phương pháp, hình thức tổ chức.**  **\* Trò chuyện về ngày 8/3:**  - Bài hát nói về điều gì? (ngày 8/3)  - Ngày 8/3 là ngày gì? (quốc tết phụ nữ)  - Ngày quốc tế phụ nữ là ngày của bà, của mẹ, cô giáo, các chị, các bạn gái và em gái.  - Kể tên một số hoạt động được tổ chức trong ngày 8/3 mà con biết?  \***Một số hoạt động được tổ chức chào mừng ngày 8/3.**  + Làm quà tặng bà, mẹ, cô giáo và các bạn nữ  - Làm thiệp  - Vẽ tranh  - Tập văn nghệ  - Tổ chức các cuộc thi: khéo tay hay làm, thi hát, nữ công gia tránh  - Biểu diễn văn nghệ ở trường  **\*Luyện tập, củng cố.**  + Thi: Bé khéo tay  - Mỗi bạn sẽdánnhững bông hoa để mang về tặng mẹ.  - Saukhi trẻdán xong, cô hỏi trẻ con sẽ đặt tên bức tranh của mình là gì?  **3. Kết thúc:**Nhận xét và tuyên dương trẻ, chuyển HĐ |
| Lưu ý | …………………………………………………………………………………………………………………  ………………………………………………………………………………………………………………… | | |
| Chỉnh sửa năm | …………………………………………………………………………………………………………………  …………………………………………………………………………………………………………………  ………………………………………………………………………………………………………………….  ………………………………………………………………………………………………………………….  ………………………………………………………………………………………………………………….  ………………………………………………………………………………………………………………….  ………………………………………………………………………………………………………………….  ………………………………………………………………………………………………………………….  ………………………………………………………………………………………………………………….  ………………………………………………………………………………………………………………….  ………………………………………………………………………………………………………………….  ………………………………………………………………………………………………………………….  ………………………………………………………………………………………………………………….  ……………………………………………………………………………………………………………….....  ………………………………………………………………………………………………………………….  …………………………………………………………………………………………………………………  …………………………………………………………………………………………………………………  ………………………………………………………………………………………………………………….  …………………………………………………………………………………………………………………  …………………………………………………………………………………………………………………  …………………………………………………………………………………………………………………  …………………………………………………………………………………………………………………  ………………………………………………………………………………………………………………… | | |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TÊN HĐ HỌC** | **MỤC ĐÍCH YÊU CẦU** | **CHUẨN BỊ** | **CÁCH TIẾN HÀNH** |
| **GDÂN**  DH: Hoa mừng cô  NH: Chỉ có một trên đời.  TC: Ai nhanh nhất | **1.Kiến thức**  - Trẻ thuộc bài hát, nhớ tên bài hát, tên tác giả, hiểu nội dung bài hát  **2.Kỹ năng**  - Trẻ hát đúng lời, đúng giai điệu bài hát,  - Trẻ chú ý lắng nghe cô hát  - Trẻ biết cách chơi trò chơi Ai nhanh nhất  **3.Thái độ:**  - Hứng thú nghe cô hát bài hát nghe  - Hứng thú tham gia chơi trò chơi cùng các bạn | **1. Đồ dùng của cô:**  - Nhạc các bài hát.Hoa mừng cô,chỉ có một trên đời.  - Giáo án điện tử, máy tính, máy chiếu  **2. Đồ dùng của trẻ:**  - 4-5 cái ghế | **1. Ổn định tổ chức.**  Trò chuyện về một số loài hoa  **2. Phương pháp, hình thức tổ chức.**  ***\*Học hát bài “Hoa mừng cô”***  - Cô giới thiệu tên bài hát tên tác giả  - Cô hát cho trẻ nghe lần 1, hỏi lại trẻ tên bài hát , tên tác giả  - Cô hát cho trẻ nghe lần 2, giảng nội dung bài hát  - Cho cả lớp hát , cô sửa sai cho trẻ  - Cho tổ, nhóm, cá nhân trẻ hát -> sửa sai sau mỗi lần trẻ hát  ***\*Nghe hát bài “Chỉ có một trên đời”***  - Cô giới thiệu tên bài hát, tên tác giả  - Cô hát cho trẻ nghe lần 1 (có nhạc)  - Hỏi trẻ têm bài hát, tên tác giả. Giảng giải nội dung :  - Cô hát cho trẻ nghe lần 2  ***\*Trò chơi: Ai nhanh nhất***  - Cô giới thiệu cách chơi: trẻ đi vòng tròn và hát “Hoa mừng cô”. Khi cô hô “Ai nhanh, ai nhanh” trẻ phải tìm 1 ghế và ngồi vào. Trẻ nào không tìm được ghế thì bị loại.  - Mỗi lần chơi, Cô chuẩn bị số ghế ít hơn số trẻ là 1  - Cô cho trẻ chơi 3- 4 lần  **3. Kết thúc**: Nhận xét và tuyên dương trẻ, chuyển HĐ |
| Lưu ý | ………………………………………………………………………………………………………………….  ………………………………………………………………………………………………………………….  …………………………………………………………………………………………………………………  …………………………………………………………………………………………………………………  ………………………………………………………………………………………………………………… | | |
| Chỉnh sửa năm | …………………………………………………………………………………………………………………  …………………………………………………………………………………………………………………  …………………………………………………………………………………………………………………  …………………………………………………………………………………………………………………  …………………………………………………………………………………………………………………  …………………………………………………………………………………………………………………  …………………………………………………………………………………………………………………  …………………………………………………………………………………………………………………  …………………………………………………………………………………………………………………  …………………………………………………………………………………………………………………  …………………………………………………………………………………………………………………  …………………………………………………………………………………………………………………  …………………………………………………………………………………………………………………  ……………………………………………………………………………………………………………........  ………………………………………………………………………………………………………………….  …………………………………………………………………………………………………………………  ………………………………………………………………………………………………………………….  …………………………………………………………………………………………………………………  …………………………………………………………………………………………………………………  …………………………………………………………………………………………………………………  …………………………………………………………………………………………………………………  …………………………………………………………………………………………………………………  …………………………………………………………………………………………………………………  …………………………………………………………………………………………………………………  ………………………………………………………………………………………………………………… | | |

**TUẦN ll: MỘT SỐ LUẬT LỆ GIAO THÔNG ĐƯỜNG BỘ**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TÊN HĐ HỌC** | **MỤC ĐÍCH YÊU CẦU** | **CHUẨN BỊ** | **CÁCH TIẾN HÀNH** |
| **HĐTH**  Xé dán ô tô chở khách  (Theo mẫu) | 1.**Kiến thức**:  - Trẻ biết một số đặc điểm cấu tạo đặc trưng, công dụng của ô tô khách. Biết cách xé dán ô tô khách theo thứ tự: thân xe, bánh xe, cánh cửa.  **2.Kỹ năng**:  - Rèn cho trẻ kỹ năng khéo léo, cẩn thận xé dán tranh để tạo thành sản phẩm hoàn chỉnh.  **3.Thái độ**:  - Giáo dục trẻ: khi ngồi trên ô tô, phải ngồi ngoan ngoãn không được thò đầu, thò tay ra ngoài.  - Biết giữ gìn sản phẩm của mình và của bạn. | Cô:  - Tranh mẫu, 1 tờ giấy A3  - Băng đĩa nhạc các bài hát theo chủ đề giao thông.  Trẻ:  - Vở thủ công  - Giấy màu, hồ dán, khăn lau tay  - Bút màu.  - Màu dạ, màu nước,...  - Giá treo sản phẩm | **1.Ổn định**  - Hát bài “Em tập lái ô tô”.  **2.Phương pháp, hình thức tổ chức.**  ***\*Cô cho trẻ xem tranh mẫu.***  - Cô đưa ra câu hỏi để gợi ý trẻ nhận xét tranh mẫu của cô.  - Cô nhắc lại những nhận xét đúng về bức tranh.  ***\* Cô làm mẫu:*** (vừa làm cô vừa hướng dẫn)  - Trước khi dán, cô phải xếp sao cho đúng với thứ tự: từ thân xe, bánh xe, cánh cửa xe.  - Cô dán mẫu theo trình tự sắp xếp trên.  ***\* Trẻ thực hiện:*** bật nhạc không lời  - Cô cho trẻ về bàn thực hiện (cô đến từng bàn hỏi trẻ và hướng dẫn thêm cho những trẻ yếu)  ***\* Trưng bày và nhận xét sản phẩm***  - Trẻ treo bài và được quan sát tranh.  - Các con thấy bức tranh của bạn nào đẹp? Vì sao?  - Con giới thiệu bức tranh của mình?  - Cô nhận xét chung  - Giáo dục trẻ biết khi ngồi trên ô tô, phải ngồi ngoan ngoãn không được thò đầu, thò tay ra ngoài.Biết nhường ghế cho những người già khi ngồi trên xe ô tô.  **3.Kết thúc:** Cô NX, chuyển hoạt động |
| Lưu ý | …………………………………………………………………………………………………………………  ………………………………………………………………………………………………………………… | | |
| Chỉnh sửa năm | …………………………………………………………………………………………………………………  ………………………………………………………………………………………………………………….  ………………………………………………………………………………………………………………….  …………………………………………………………………………………………………………………  …………………………………………………………………………………………………………………  ………………………………………………………………………………………………………………….  ………………………………………………………………………………………………………………….  …………………………………………………………………………………………………………………  ………………………………………………………………………………………………………………….  ………………………………………………………………………………………………………………….  ………………………………………………………………………………………………………………….  …………………………………………………………………………………………………………….........  …………………………………………………………………………………………………………………  ………………………………………………………………………………………………………………….  …………………………………………………………………………………………………………………  ………………………………………………………………………………………………………………….  ………………………………………………………………………………………………………………….  …………………………………………………………………………………………………………………  …………………………………………………………………………………………………………….........  …………………………………………………………………………………………………………………  ………………………………………………………………………………………………………………….  …………………………………………………………………………………………………………………  ………………………………………………………………………………………………………………….  ………………………………………………………………………………………………………………….  …………………………………………………………………………………………………………………. | | |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TÊN HĐ HỌC** | **MỤC ĐÍCH YÊU CẦU** | **CHUẨN BỊ** | **CÁCH TIẾN HÀNH** |
| **LQVT**  Ôn kỹ năng đo độ dài 2 đối tượng bằng 1 đơn vị đo | **1.Kiến thức**  - Nhận biết mục đích của phép đo: biểu diễn độ dài của kích thước 2 đối tượng qua độ dài của 1 vật chọn làm đơn vị đo. - Biết sử dụng đơn vị để đo, nhận biết độ dài của đối tượng bằng phép đo và diễn đạt được mối quan hệ giữa kích thước của đối tượng đo và đơn vị đo. **2.Kỹ năng**  - Tập đo độ dài của đối tượng bằng 1 đơn vị đo. - Làm quen với thao tác đo. - Phát triển tư duy so sánh tổng hợp, chú ý có chủ định, sử dụng đúng thuật ngữ toán học.  **3.Thái độ**  Trẻ có nề nếp học tập, yêu thích học toán. | **\*Cô:** - Giáo án PP, bút dạ, băng xôp bitis, thước đo.  - Các đoạn đường có số 1, 2, 3, 4  **\*Trẻ:**  - Mỗi trẻ một băng xốp bitis, một bút dạ màu  - Que tính. | **1. Ổn định tổ chức.**  - Cháu hát bài “Đường em đi” **2.Phương pháp, hình thức tổ chức.**  ***\* Phần thứ nhất: “Bé nào giỏi hơn”***  - Có 4 đoạn đường (Số 1, 2, 3, 4). Đo bằng cách đi nối gót tiến lên, vừa đi vừa đếm xem được mấy lần bàn chân? + Gọi 1 trẻ lên bước xem đoạn đường số 1, số 2 này dài bằng mấy bước chân của trẻ ...  -Tại sao đoạn đường số 1 lại ít bước chân hơn đoạn đường số 2? - Vì đoạn đường số 1 ngắn hơn số 2  - Gọi 1 trẻ khác lên đi đoạn đường số 3,4  - Tại sao đoạn đường số 4 nhiều bước chân hơn số 3?  ***\* Phần thứ 2: “Trổ tài của bé”***  - Cô hướng dẫn thao tác: "Tay trái cô cầm thước, tay phải cô cầm bút. Cô đặt thước sao cho cạnh dưới của thước sát với mép dưới của băng vải, đầu phía bên trái của thước sát với đầu trái của băng vải. Cô lấy bút kẻ lên băng vải sát mép phải của thước để đánh dấu, rồi nhấc thước ra. Tiếp tục, cô đặt thước sao cho cạnh dưới sát mép dưới của băng vải, đầu phía trái của thước sát với vạch cô vừa kẻ. Cô kẻ lên băng vải sát mép phải của thước, rồi nhấc thước ra ... Và cô cứ tiếp tục làm như vậy cho đến hết chiều dài của băng vải ". - Các bạn đếm xem trên băng vải cô đã vạch bao nhiêu đoạn? (đặt số bên cạnh). Như vậy mảnh vải cô đo dài bằng 4 lần thước đo.  **- Bây giờ mời các bạn cùng tham gia phần “Trổ tài của bé”**  - Cho mỗi trẻ tự lấy một băng xốp bitis, 1 que tính và một cây bút dạ. - Cô quan sát và hướng dẫn trẻ cách đặt que tính cho chính xác, và vạch bút dạ ngay đúng cạnh một đầu của que tính. + Đếm số đoạn đã vạch và nói kết quả đo. Chọn thẻ số đánh dấu KQ đo. *- Cô nhận xét cách đo của trẻ:*  - Các bạn đứng sang hai đầu bàn và mỗi bạn đo xem chiều rộng của bàn các bạn đang ngồi học dài bằng mấy lần que tính. - Cô hỏi từng trẻ kết quả, cho trẻ so sánh kết quả của nhau.  ***\* Phần thứ 3: “Cùng chung sức”***  - Cuối cùng là phần “Cùng chung sức”  - Các bạn sẽ chia thành 3 đội thi, một đội là “Chỉ xanh”; “Chỉ đỏ”; “Chỉ vàng”; các đội trưởng là ……………...  - Các đội sẽ thi đua đo những chiếc giường giúp các bác thợ may ga đệm.  - Thời gian được tính bằng 2 lần bài hát “Nhạc”.  - Đội nào đo xong sẽ chọn thẻ số giơ lên đánh dấu KQ đo của đội mình. Đội nào đo đúng và nhanh nhất sẽ là đội thắng cuộc.  - Tổ chức cho trẻ chơi.  - Nhận xét kết quả, đội nào nhanh nhất sẽ được tặng cờ. Động viên trẻ và tặng quà cho cả lớp.  **3.Kết thúc:** NX chuyển HĐ |
| Lưu ý | …………………………………………………………………………………………………………………  …………………………………………………………………………………………………………………  ………………………………………………………………………………………………………………… | | |
| Chỉnh sửa năm | …………………………………………………………………………………………………………………  ………………………………………………………………………………………………………………….  ………………………………………………………………………………………………………………….  ………………………………………………………………………………………………………………… | | |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TÊN HĐ HỌC** | **MỤC ĐÍCH YÊU CẦU** | **CHUẨN BỊ** | **CÁCH TIẾN HÀNH** |
| **PTVĐ**  Bò dích dắc qua 5 điểm  TC: Ô tô vào bến | **1.Kiến thức**  Trẻ biết kỹ thuật bò dích dắc qua 5 điểm  **2.Kỹ năng**  - Phát triển sức bò khéo léo không chạm vật  - Trẻ có kĩ năng chơi trò chơi “Ô tô về bến”  **3.Thái độ**  **-** Trẻ hứng thú tham gia vào giờ học.  -Trẻ biết thường xuyên luyện tập thể dục để giúp cơ thể khỏe mạnh. | **Cô:**  - Nhạc  Xắc xô, phấn,10 cây xanh  **Trẻ:**  Trang phục gọn gàng | **1. Ổn định tổ chức:** Trò chuyện vềchủ đề.  **2.Phương pháp, hình thức tổ chức.**  **A: Khởi động**: Đi chạy vòng tròn biểu diễn các kiêu đi rồi về 4 hàng ngang tập BTPTC.  **B: Trọng động**  **\**BTPTC:***Tập một số động tác thể dục cơ bản  Tay: 2 tay ra trước, lên cao (6lx4 nhịp)  Chận: Lần lượt đưa từng chân co cao đầu gối (6lx4 nhịp)  Bụng: Nghiêng người 2 bên (4lx4 nhịp)  Bật: Bật tiến trước (4lx4 nhịp)  **\**VĐCB:*Bò dích dắc qua 5 điểm**  + Cô tập mẫu lần 1 ( không giải thích)  - Cô làm mẫu lần 2: CB: để tư thế chân nọ tay kia trước vạch xuất phát khi có hiệu lệnh thì bò khéo léo dích dắc qua các cây không chạm vào cây để cây đổ.  - Cho lần lượt 2 trẻ lên tập. mỗi trẻ tập 2-3 lần. Cô chú ý sửa sai cho trẻ.  - Thi đua 2 đội  ***\*TCVĐ:* Ô tô về bến.**  - Cô giới thiệu luật chơi, cách chơi + Chia lớp thành 3 đôi, mỗi đội đứng thành 1 hàng dọc. Khi nào có tín hiệu trò chơi bắt đầu thì lần lượt từng thành viên của các đội sẽ chạy lên, chèo lên bục, thực hiện bật sâu rồi sau đó chạy về đích.  + Kết thúc bài hát, đội nào về đích sớm nhất thì đội đó chiến thắng. ( Cho trẻ chơi 2-3 lần, nhận xét sau khi chơi)  **C: Hồi tĩnh:**Cô cho trẻ đi lại nhẹ nhàng 2-3 lần  **3. Kết thúc:**- Nhận xét tuyên dương trẻ chuyển HĐ |
| Lưu ý | ………………………………………………………………………………………………………………….  ………………………………………………………………………………………………………………….  ………………………………………………………………………………………………………………….. | | |
| Chỉnh sửa năm | …………………………………………………………………………………………………………………  ………………………………………………………………………………………………………………….  ………………………………………………………………………………………………………………….  …………………………………………………………………………………………………………………  …………………………………………………………………………………………………………………  ………………………………………………………………………………………………………………….  ………………………………………………………………………………………………………………….  …………………………………………………………………………………………………………………  ………………………………………………………………………………………………………………….  ………………………………………………………………………………………………………………….  ………………………………………………………………………………………………………………….  …………………………………………………………………………………………………………….........  ………………………………………………………………………………………………………………….  …………………………………………………………………………………………………………………  ………………………………………………………………………………………………………………….  ………………………………………………………………………………………………………………….  ………………………………………………………………………………………………………………….  ………………………………………………………………………………………………………………….  …………………………………………………………………………………………………………….........  ………………………………………………………………………………………………………………….  ………………………………………………………………………………………………………………… | | |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TÊN HĐ HỌC** | **MỤC ĐÍCH YÊU CẦU** | **CHUẨN BỊ** | **CÁCH TIẾN HÀNH** |
| **KPXH**  Một số LLGT đường bộ(**CS16**) | **1.Kiến thức**  - Trẻ biết khi tham gia giao thông đường bộ cần đi đúng luật ATGT.  - Biết 1 số luật lệ ATGT đường bộ gần gũi:  **2.Kỹ năng**  - Phát triển các kỹ năng quan sát, chú ý, ghi nhớ  - Trẻ biết nói đủ câu đủ ý, rõ ràng.  - Kỹ năng tham gia giao thông đơn giản  **3.Thái độ**  - Trẻ hứng thú học, tham gia trả lời câu hỏi của cô  - Giáo dục trẻ thực hiện đúng luật lệ ATGT đường bộ. | **Cô:**  -Nhạc một số bài hát về CĐ  - Giáo án điện tử, tranh ảnh về 1 số PTGT đường bộ, 4 ngôi nhà có hình: xe đạp, xe máy, ô tô, xích lô.  - Máy tính, máy chiếu  **Trẻ:**  - Lô tô một số biển báo giao thông | **1. Ổn định tổ chức.**  - Chơi trò chơi “Buổi sáng”  - Hỏi trẻ những PTGT đường bộ mà trẻ biết.  **2.Phương pháp, hình thức tổ chức.**  \* Tìm hiểu về một số luật lệ ATGT đường bộ:  - Cho trẻ xem 1 số hành vi của người tham gia giao thông.  - Hỏi trẻ người tham gia giao thông đó đã làm đúng chưa? Nếu chưa đúng thì phải làm thế nào mới đúng?  - Cô giới thiệu một số biển báo giao thông cho trẻ xem  - Khi gặp biển báo đó thì người tham gia GT phải làm gì?  - Cô kết luận: Khi tham gia GT phải chú ý các biển báo chỉ dẫn GT và giáo dục trẻ khi tham gia GT đi bên tay phải theo chiều đi của mình. Khi gặp đèn vàng phải đi chậm, đèn đỏ phải dừng lại, đèn xanh được đi tiếp. Ngồi trên xe máy phải đội mũ bảo hiểm. Không nô đùa, thò đầu, thò tay ra ngoài khi ngồi trên xe ô tô. Biết nhường ghế cho người già khi ngồi trên xe ô tô,...  \*Trò chơi: “Ai nói nhanh”  - Trên màn hình xuất hiện lần lượt một số iển báo GT đường bộ, trẻ nói nhanh tên biển báo đó  \*Trò chơi: “Đèn xanh, đèn đỏ”  - Trẻ vừa làm động lái lái ô tô vừa đi và hát “Em tập lái ô tô”. Cô nói đèn vàng trẻ phải đi chậm, đèn đỏ phải dừng lại, đèn xanh được đi tiếp. Ai đi sai sẽ bị loại  **3. Kết thúc:**- Nhận xét tuyên dương trẻ chuyển HĐ |
| Lưu ý | …………………………………………………………………………………………………………………  …………………………………………………………………………………………………………………  ………………………………………………………………………………………………………………… | | |
| Chỉnh sửa năm | …………………………………………………………………………………………………………………  …….……………………………………………………………………………………………………………  ………………………………………………………………………………………………………………….  ………………………………………………………………………………………………………………….  ………………………………………………………………………………………………………………….  ………………………………………………………………………………………………………………….  ………………………………………………………………………………………………………………….  ………………………………………………………………………………………………………………….  ………………………………………………………………………………………………………………….  ………………………………………………………………………………………………………………….  ………………………………………………………………………………………………………………….  ………………………………………………………………………………………………………………….  ………………………………………………………………………………………………………………….  …………………………………………………………………………………………………………………  …………………………………………………………………………………………………………………  …………………………………………………………………………………………………………………  …………………………………………………………………………………………………………………  ………………………………………………………………………………………………………………….  ………………………………………………………………………………………………………………….  …………………………………………………………………………………………………………………. | | |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TÊN HĐ HỌC** | **MỤC ĐÍCH YÊU CẦU** | **CHUẨN BỊ** | **CÁCH TIẾN HÀNH** |
| **GDÂN**  DH: Đi đường em nhớ  NH: Đường và chân  TC: Ai đoán giỏi | **1.Kiến thức**  - Trẻ thuộc bài hát, nhớ tên bài hát, tên tác giả, hiểu nội dung bài hát.  - Biết một số luật lệ ATGT  **2.Kỹ năng**  **-** Trẻ hát đúng lời, đúng giai điệu bài hát,  - Trẻ chú ý lắng nghe cô hát  - Trẻ biết cách chơi trò chơi Ai đoán giỏi  **3.Thái độ:**  - Giáo dục trẻ biết thực hiện đúng luật lệ ATGT: đi bên phải đường, khi đi bộ thì đi trẻ vỉa hè. | **Cô:**  Xắc xô, phấn  - Sân bằng phẳng. - Băng nhạc, trống lắc.  - 2 bức tranh thỏ, rùa để làm đích.  **Trẻ:**  - Trang phục gọn gàng, thoải mái | **1. Ổn định tổ chức.**  Cho trẻ xem hình ảnh về bạn nhỏ đi sai đường và nhận xét.  **2. Phương pháp, hình thức tổ chức**  **\*Học hát bài “Đi đường em nhớ”**  - Cô giới thiệu tên bài hát tên tác giả  - Cô hát cho trẻ nghe lần 1 , hỏi lại trẻ tên bài hát , tên tác giả  - Cô hát cho trẻ nghe lần 2, Hỏi và giảng nội dung bài hát: Bài hát nói về 1 bạn nhỏ nhớ lời cô giáo: Khi tham gia giao thông trên đường, phải đi bên phải. Khi đi bộ, phải đi trên vỉa hè..  - Giáo dục trẻ biết thực hiện luật lệ ATGT như bạn nhỏ để tránh xảy ra tai nạn.  - Cho cả lớp hát , cô sửa sai cho trẻ  - Cho tổ, nhóm, cá nhân trẻ hát ( sửa sai sau mỗi lần trẻ hát)  **\*Nghe hát bài hát “Đường và chân” – nhạc Hoàng Long, lời thơ Xuân Tửu**  - Cô giới thiệu tên bài hát, tên tác giả  - Cô hát cho trẻ nghe lần 1 (có nhạc)  - Hỏi trẻ têm bài hát, tên tác giả. Giảng giải nội dung : bài hát nói đến tình bạn giữa con người với những con đường. Các con phải biết bảo vệ những con đường mà mình đi qua, không vứt rác bừa bãi ra đường, bảo vệ cây cối ven đường.  - Cô hát cho trẻ nghe lần 2 (cô và 1 bạn trong lớp BD minh họa)  **\*Trò chơi: Ai đón giỏi**  - Cô giới thiệu cách chơi Cô cho trẻ nghe nhạc một số bài hát trong chủ điểm sau đó cho trẻ đoán xem đó là bài hát gì? Và cho trẻ hát lại bài hát đó.  - Cô cho trẻ chơi, nhận xét sau khi chơi  **3. Kết thúc:**Nhận xét và tuyên dương trẻ |
| Lưu ý | …………………………………………………………………………………………………………………  …………………………………………………………………………………………………………………  ………………………………………………………………………………………………………………… | | |
| Chỉnh sửa năm | …………………………………………………………………………………………………………………  ………………………………………………………………………………………………………………….  ………………………………………………………………………………………………………………….  …………………………………………………………………………………………………………………  …………………………………………………………………………………………………………………  ………………………………………………………………………………………………………………….  ………………………………………………………………………………………………………………….  …………………………………………………………………………………………………………………  ………………………………………………………………………………………………………………….  ………………………………………………………………………………………………………………….  ………………………………………………………………………………………………………………….  …………………………………………………………………………………………………………….........  ………………………………………………………………………………………………………………….  …………………………………………………………………………………………………………………  ………………………………………………………………………………………………………………….  …………………………………………………………………………………………………………………  …………………………………………………………………………………………………………………  …………………………………………………………………………………………………………………  …………………………………………………………………………………………………………………  ………………………………………………………………………………………………………………… | | |

**TUẦN III: MỘT SỐ PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG ĐƯỜNG THỦY**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TÊN HĐ HỌC** | **MỤC ĐÍCH YÊU CẦU** | **CHUẨN BỊ** | **CÁCH TIẾN HÀNH** |
| **HĐTH**  Xé dán thuyền trên biển  (Theo mẫu) | 1.**Kiến thức**:  - Trẻ biết đặc điểm đặc trưng của một số loại thuyền trên biển.  **2.Kỹ năng**:  - Biết cầm giấy xé dán tạo thành bức tranh hoàn trỉnh.  - Biết cách sắp xếp bố cục, màu sắc bức tranh sao cho hợp lí và đẹp mắt  **3.Thái độ**:  - Giáo dục trẻ biết ngoan ngoãn nghe lời người lớn khi tham gia giao thông trên biển; biết yêu quý, kính trọng các bác điều khiển PTGT đường thủy  - Biết giữ gìn bảo vệ bài của mình và của bạn. | **Cô:**  - Tranh mẫu, 1 tờ giấy A3  - Băng đĩa nhạc các bài hát theo chủ đề giao thông.  **Trẻ:**  - Vở thủ công  - Giấy màu, hồ dán, khăn lau tay  - Bút màu.  - Màu dạ, màu nước,...  - Giá treo sản phẩm | **1. Ổn định**  - Hát và trò chuyện về bài hát “Em đi chơi thuyền”  **2. Phương pháp, hình thức tổ chức.**  ***\*Cô cho trẻ xem tranh mẫu.***  - Cô đưa ra câu hỏi để gợi ý trẻ nhận xét tranh mẫu của cô.  - Cô nhắc lại những nhận xét đúng về bức tranh.  ***\* Cô làm mẫu:*** (vừa làm cô vừa hướng dẫn)  - Cô hướng dẫn cách chọn màu giấy, cách cầm giấy xé, xếp và dán tạo thành tranh thuyền trên biển theo thứ tự từ thân thuyền, đến từng cách buồm.  - Cô dán mẫu theo trình tự sắp xếp trên.  ***\* Trẻ thực hiện:*** bật nhạc không lời  - Cô cho trẻ về bàn thực hiện (cô đến từng bàn hỏi trẻ và hướng dẫn thêm cho những trẻ yếu)  ***\* Trưng bày và nhận xét sản phẩm***  - Trẻ treo bài và được quan sát tranh.  - Các con thấy bức tranh của bạn nào đẹp? Vì sao?  - Con giới thiệu bức tranh của mình?  - Cô nhận xét chung  - Giáo dục trẻ biết ngoan ngoãn nghe lời người lớn khi tham gia giao thông trên biển, biết yêu quý, kính trọng các bác điều khiển PTGT đường thủy.  **3. Kết thúc:** Cô NX, chuyển hoạt động |
| Lưu ý | …………………………………………………………………………………………………………………  …………………………………………………………………………………………………………………  ………………………………………………………………………………………………………………… | | |
| Chỉnh sửa năm | …………………………………………………………………………………………………………………  ………………………………………………………………………………………………………………….  ………………………………………………………………………………………………………………….  …………………………………………………………………………………………………………………  …………………………………………………………………………………………………………………  ………………………………………………………………………………………………………………….  ………………………………………………………………………………………………………………….  …………………………………………………………………………………………………………………  ………………………………………………………………………………………………………………….  ………………………………………………………………………………………………………………….  ………………………………………………………………………………………………………………….  …………………………………………………………………………………………………………….........  …………………………………………………………………………………………………………………  …………………………………………………………………………………………………………………  …………………………………………………………………………………………………………………  …………………………………………………………………………………………………………………  ………………………………………………………………………………………………………………….  ………………………………………………………………………………………………………………….  …………………………………………………………………………………………………………………  …………………………………………………………………………………………………………………  ………………………………………………………………………………………………………………….  ………………………………………………………………………………………………………………….  …………………………………………………………………………………………………………………  ………………………………………………………………………………………………………………….  …………………………………………………………………………………………………………………. | | |
| **TÊN HĐ HỌC** | **MỤC ĐÍCH YÊU CẦU** | **CHUẨN BỊ** | **CÁCH TIẾN HÀNH** |
| **LQVT**  Dạy trẻ xác định phía phải, phía trái của bản thân. | **1.Kiến thức:**  - Trẻ xác định phía phải phía trái của bản thân.  **2. Kỹ năng:**  - Trẻ có kĩ năng quan sát ,xác định phía phải, phía trái của bản than.  -Trẻ trả lời cô to, rõ ràng.  **3. Thái độ:**  - Trẻ có ý thức học tập, giúp đỡ nhau. | **1. Đồ dùng cho cô:**  - Một số đồ dùng gia đình.  **2. Đồ dùng cho trẻ:**  - Đồ dùng giống cô nhưng bé hơn. | **1. Ổn định tổ chức:** Cô và trẻ cùng trò chuyện về một số đồ dùng gia đình mà bé biết.  **2.Phương pháp, hình thức tổ chức.**  ***\* Ôn nhận biết tay phải, tay trái.***  - Cô cho trẻ giơ tay phải, tay trái theo hiệu lệnh từ chậm đến nhanh dần.  - C« cho trÎ gi¬ tay ph¶i, tay tr¸i vµ vÏ trªn kh«ng c¸c ®å dïng trong gia ®×nh mµ ch¸u thÝch.  ***\* D¹y trÎ x¸c ®Þnh phÝa ph¶i, phÝa tr¸i cña b¶n th©n .***  - C« cho trÎ nghiªng ®Çu vÒ bªn tay tr¸i vµ nghiªng ®Çu vÒ bªn tay ph¶i.  - C« cho trÎ ®Ó tay lªn vai b¹n bªn c¹nh ( bªn tr¸i, bªn ph¶i)  - C« cho trÎ dËm ch©n bªn ph¶i, bªn tr¸i.  - C« chÝnh x¸c hãa: cïng phÝa bªn tay ph¶i gäi lµ phÝa ph¶i. Cïng phÝa bªn tay tr¸i gäi lµ phÝa tr¸i.  - C« cho trÎ quay ®Çu vÒ bªn tay tr¸i hái trÎ nh×n thÊy g×?  - Cho trÎ nh×n vÒ phÝa bªn tay ph¶i vµ hái trÎ xem nh×n thÊy g×?  - Nh÷ng ®å vËt c¸c con nh×n thÊy ë phÝa nµo cña c¸c con?  - C« kh¸i qu¸t hãa: PhÝa ph¶i lµ phÝa bªn tay ph¶i, phÝa tr¸i lµ phÝa bªn tay tr¸i.  ***\*TC* Củng cố**:  - TC 1: C« cho trÎ thi ®äc tªn nh÷ng ®å vËt mµ trÎ nh×n thÊy ë phÝa tr¸i hoÆc phÝa ph¶i  - TC 2: Cho trÎ ®i thµnh vßng trßn cïng víi c« theo nh¹c cña mét bµi h¸t. Khi bµi h¸t kÕt thóc, c¶ líp dõng l¹i, c¸c trÎ ph¶i ®øng nguyªn vÞ trÝ vµ x¸c ®Þnh ®å vËt xung quanh theo yªu cÇu cña c«.  **3. Kết thúc:**Trẻ và cô cùng hát và đi cất đồ dùng đúng nơi quy định theo nhạc bài "Niềm vui gia đình". |
| Lưu ý | …………………………………………………………………………………………………………………  …………………………………………………………………………………………………………………  ………………………………………………………………………………………………………………… | | |
| Chỉnh sửa năm | …………………………………………………………………………………………………………………  …………………………………………………………………………………………………………………  ………………………………………………………………………………………………………………….  ………………………………………………………………………………………………………………….  …………………………………………………………………………………………………………………  …………………………………………………………………………………………………………………  ………………………………………………………………………………………………………………….  ………………………………………………………………………………………………………………….  …………………………………………………………………………………………………………………  …………………………………………………………………………………………………………………  ………………………………………………………………………………………………………………….  ………………………………………………………………………………………………………………….  …………………………………………………………………………………………………………………  …………………………………………………………………………………………………………………  …………………………………………………………………………………………………………………  …………………………………………………………………………………………………………………  …………………………………………………………………………………………………………………  …………………………………………………………………………………………………………………  …………………………………………………………………………………………………………………  …………………………………………………………………………………………………………………. | | |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TÊN HĐ HỌC** | **MỤC ĐÍCH YÊU CẦU** | **CHUẨN BỊ** | **CÁCH TIẾN HÀNH** |
| **LQVH**  Truyện “Một chuyến thăm quan” | **1. Kiến thức:**  - Trẻ nhớ tên câu chuyện và hiểu nội dung câu chuyện.  - Biết 1 số luật lệ ATGT.  **2. Kỹ năng:**  - Rèn cho trẻ kỹ năng quan sát, chú ý, ghi nhớ.  - Trẻ nói đủ câu, mạch lạc, rõ ý khi trả lời các câu hỏi của cô qua nội dung câu chuyện  **3. Thái độ:**  - Giáo dục trẻ không thò đầu, thò tay ra ngoài khi ngồi trên tàu, xe. | **Cô:**  - Nhạc, - Tranh có nội dung câu chuyện “Một chuyến tham quan”  - Máy tính, máy chiếu  **Trẻ:**  - Trang phục gon gàng, tâm lý thoải mái. | **1. Ổn định tổ chức.** - Hát “Em tập lái ô tô” và trò chuyện về một số PTGT đường bộ.  **2.Phương pháp, hình thức tổ chức.**  \* Cô giới thiệu tên câu chuyện “Một chuyến tham quan”  - Cô kể lần 1.Hỏi tên câu chuyện.  - Cô kể lần 2 có tranh trình chiếu  \* Đàm thoại về nội dung câu chuyện theo tranh  - Trong câu chuyện có những nhân vật nào? (bé Loan, bố mẹ của Loan, các cô bác ở cơ quan mẹ của Loan)  - Cơ quan mẹ Loan tổ chức đi thăm quan ở đâu?  - Vì sao bé Loan bị cành cây quật vào tay?  - Mẹ của bé Loan đã nhắc nhở Loan điều gì?  - Các con đã học tập được điều gì qua câu chuyện này  \* Giáo dục trẻ: Khi các con ngồi trên xe ô tô hoặc tàu hỏa, các con không được thò đầu, thò tay ra ngoài vì như thế rất nguy hiểm.  \*Tổ chức cho trẻ đi xem phim  **3. Kết thúc:**  Nhận xét, kết thúc hoạt động: |
| Lưu ý | ……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………..  ……………………………………………………………………………………………………………………..  ……………………………………………………………………………………………………………………..  ……………………………………………………………………………………………………………………. | | |
| Chỉnh sửa năm | ………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………  ………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………  ……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………..  …………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………….  …………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………….  ………………………………………………………………………………………………………………………  ………………………………………………………………………………………………………………………  ………………………………………………………………………………………………………………………  ……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………..  ………………………………………………………………………………………………………………………  …………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………….  ………………………………………………………………………………………………………………………  ………………………………………………………………………………………………………………………  ………………………………………………………………………………………………………………………  …………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………….. | | |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TÊN HĐ HỌC** | **MỤC ĐÍCH YÊU CẦU** | **CHUẨN BỊ** | **CÁCH TIẾN HÀNH** |
| **KPXH**  Bé tìm hiểu về một số PTGT đường thuỷ | **1.Kiến thức**  **-** Trẻ biết tên gọi, đặc điểm đặc trưng của một số PTGT đường thuỷ: thuyền, ca nô, tàu thuỷ.  **2.Kỹ năng**  - Phát triển kỹ năng quan sát, tư duy, ghi nhớ cho trẻ.  - Phát triển kỹ năng so sánh, phân loại.  - Mở rộng thêm vốn từ cho trẻ.  **3.Thái độ**  - Giáo dục trẻ biết yêu quý những người lái đò, những thuyền trưởng.  - Giáo dục trẻ biết ngoan ngoãn nghe lời người lớn khi ngồi trên thuyền. | **Cô:**  -Nhạc một số bài hát về CĐ  - Giáo án điện tử, tranh ảnhlô tô một số PTGT đường thủy  - Máy tính, máy chiếu  **Trẻ:**  - Lô tô một số biển báo giao thông | **1. Ổn định tổ chức.**  Hát và trò chuyện về bài hát “Em đi chơi thuyền”.  **2.Phương pháp, hình thức tổ chức.**  - Hỏi trẻ về một số PTGT đường thủy mà trẻ biết (tên gọi, đặc điểm, công dụng).  \* Quan sát, thảo luận:  - Cho trẻ xem tranh ảnh về một số PTGT đường thủy  + Hỏi trẻ biết về tên gọi, đặc điểm cấu tạo, công dụng  + Cô trình bày tên gọi, đặc điểm, công dụng  - Cô cho trẻ nói đặc điểm chung PTGT đường thủy,kết luận lại  \*So sánh: Thuyền và tàu thủy  Giống: cùng đi trên mặt nước, đều chở được người và hàng hóa. Khác: Tàu thủy to hơn thuyền, có cả nhà trên tàu, chạy động cơ, chở được nhiều người và nhiều hàng hóa  Thuyền nhỏ hơn tàu thủy, chạy bằng sức người, chở được ít người và hàng hóa hơn tàu thủy.  - Cho trẻ xem một số PTGT đường thủy khác  \* Luyện tập củng cố:  - Trò chơi 1 “Ai nói nhanh”  + Cách chơi: Cô nói tên PTGT – trẻ nói “Chạy bằng gì”  - Trò chơi 2: Chèo thuyền:  + Cách chơi: chia lớp thành 2 đội, mỗi đội ngồi thành 1 hàng dọc. Khi có hiệu lệnh “Trò chơi bắt đầu” trẻ phải dùng 2 bàn chân và 2 bàn tay làm động tác như chèo thuyền lê về đích. Đội nào về đích trước là đội chiến thắng (cho trẻ chơi 2 lần)  - Nhận xét tuyên dương trẻ sau khi chơi  **3. Kết thúc:**- Nhận xét tuyên dương trẻ chuyển HĐ |
| Lưu ý | …………………………………………………………………………………………………………………  …………………………………………………………………………………………………………………  ………………………………………………………………………………………………………………… | | |
| Chỉnh sửa năm | …………………………………………………………………………………………………………………  …………………………………………………………………………………………………………………  ………………………………………………………………………………………………………………….  ………………………………………………………………………………………………………………….  ………………………………………………………………………………………………………………….  ………………………………………………………………………………………………………………….  ………………………………………………………………………………………………………………….  ………………………………………………………………………………………………………………….  ………………………………………………………………………………………………………………….  ………………………………………………………………………………………………………………….  ………………………………………………………………………………………………………………….  ………………………………………………………………………………………………………………….  ………………………………………………………………………………………………………………….  ……………………………………………………………………………………………………………….....  ………………………………………………………………………………………………………………….  ………………………………………………………………………………………………………………….  ………………………………………………………………………………………………………………….  ………………………………………………………………………………………………………………….  …………………………………………………………………………………………………………………. | | |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TÊN HĐ HỌC** | **MỤC ĐÍCH YÊU CẦU** | **CHUẨN BỊ** | **CÁCH TIẾN HÀNH** |
| **GDÂN**  DH: Em đi chơi thuyền  NH: Chiếc thuyền nan  TC: Giọng hát to giọng hát nhỏ | **1.Kiến thức**  - Trẻ nhớ tên bài hát, tên tác giả, hiểu nội dung bài hát.  - Hiểu nội dung bài nghe hát  **2.Kỹ năng**  - Trẻ hát rõ lời, đúng nhạc, biểu diễn tự nhiên bài hát “Em đi chơi thuyền”  - Trẻ chú ý lắng nghe cô hát  - Biết chơi trò chơi Giọng hát to, giọng hát nhỏ.  **3.Thái độ:**  **-** Trẻ hứng thú tích cực tham gia các hoạt động | - Nhạc các bài hát  - Máy tính, máy chiếu | **1. Ổn định tổ chức.**  - Trò chuyện về một số phương tiện giao thông đường thủy.  **2.Phương pháp, hình thức tổ chức**  ***\* Dạy hát bài “Em đi chơi thuyền”***  - Cô hát cho trẻ nghe lần 1, hỏi trẻ tên bài hát, tên tác giả.  - Cô hát cho trẻ nghe lần 2, giảng giải nội dung bài hát: bài hát nói về các bạn nhỏ được bố mẹ đưa đi chơi thuyền trong công viên rất là vui.  - Cô cho trẻ hát theo lớp (2 lần), theo tổ, nhóm, cá nhân.  (Cô chú ý sửa sai cho trẻ sau mỗi lần trẻ hát)  **\**Nghe hát: “Chiếc thuyền nan”***  - Cô giới thiệu tên bài hát, tên tác giả  - Cô hát cho trẻ nghe lần 1, hỏi trẻ tên bài hát, tên tác giả.  - Cô giảng giải nội dung bài hát:  - Cô hát cho trẻ nghe lần 2  **\* *Trò chơi: Giọng hát to, giọng hát nhỏ***  - Luật chơi, cách chơi: Khi cô giàn rộng 2 tay thì trẻ hát to, khi cô thu hẹp 2 tay lại với nhau thì trẻ hát nhỏ.  + Lần 2: Khi tiếng nhạc to thì trẻ hát to, khi tiếng nhạc nhỏ thì trẻ hát nhỏ.  **3. Kết thúc** - Nhận xét tuyên dương trẻ |
| Lưu ý | ………………………………………………………………………………………………………………….  ………………………………………………………………………………………………………………....  …………………………………………………………………………………………………………………  …………………………………………………………………………………………………………………  ………………………………………………………………………………………………………………… | | |
| Chỉnh sửa năm | …………………………………………………………………………………………………………………  ………………………………………………………………………………………………………………….  ………………………………………………………………………………………………………………….  …………………………………………………………………………………………………………………  …………………………………………………………………………………………………………………  ………………………………………………………………………………………………………………….  ………………………………………………………………………………………………………………….  …………………………………………………………………………………………………………………  ………………………………………………………………………………………………………………….  ………………………………………………………………………………………………………………….  ………………………………………………………………………………………………………………….  …………………………………………………………………………………………………………….........  ………………………………………………………………………………………………………………….  …………………………………………………………………………………………………………………  ………………………………………………………………………………………………………………….  …………………………………………………………………………………………………………………  …………………………………………………………………………………………………………………  …………………………………………………………………………………………………………………  …………………………………………………………………………………………………………………  …………………………………………………………………………………………………………………  …………………………………………………………………………………………………………………  …………………………………………………………………………………………………………………  ………………………………………………………………………………………………………………… | | |

**TUẦN IV: PTGT ĐƯỜNG HÀNG KHÔNG VÀ ĐƯỜNG SẮT**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TÊN HĐ HỌC** | **MỤC ĐÍCH YÊU CẦU** | **CHUẨN BỊ** | **CÁCH TIẾN HÀNH** |
| **HĐTH**  Vẽ tàu hỏa  (Theo mẫu) | 1.**Kiến thức**:  - Trẻ biết gọi tên và đặc điểm của chiếc tàu hoả  - Biết ích lợi của chúng và nơi hoạt động của tàu hoả..  **2.Kỹ năng**:  - Biết phôí hợp các nét thẳng, cong....với nhau để tạo thành chiếc tàu hoả theo mẫu/  - Biết tô màu đẹp, không chờm màu ra ngoài. Biết nhận xét phân tích chiếc tàu hoả của bạn nào đẹp  **3.Thái độ**:  - Biết giữ gìn bảo vệ bài của mình và của bạn. | **Cô:**  - Tranh mẫu, 1 tờ giấy A3  - Băng đĩa nhạc các bài hát theo chủ đề giao thông.  **Trẻ:**  - Vở vẽ  - Màu dạ, màu nước,...  - Giá treo sản phẩm | **1. Ổn định**  - Cho cả lớp đọc bài thơ: “Đoàn tàu nhỏ xíu”  - Đàm thoại về nội dung bài hát  **2. Phương pháp, hình thức tổ chức.**  \* Cô cho trẻ quan sát và nhận xét tranh mẫu. Cô đặt câu hỏi gợi ý trẻ nhận xét tranh mẫu:  - Trong bức tranh có PTGT gì?  - Đây là PTGT đường gì?  - PTGT này có đặc điểm gì?  - Bức tranh được tô màu bằng gì?  - Cô nhắc lại những nhận xét đúng của trẻ.  \* Cô vẽ mẫu: vừa vẽ vừa phân tích  - Cô hỏi trẻ cách vẽ, tô màu, cách ngồi, cầm bút  \* Trẻ thực hiện:  - Cô bao quát nhắc nhở trẻ kỹ năng vẽ, tô màu mịn, kín, không chờm ra ngoài  \* Trưng bày sản phẩm  - Cho trẻ treo bài lên giá.  - Cô cho trẻ nhận xét  - Cô nhận xét tuyên dương trẻ  **3. Kết thúc:** Hát “Đoàn tàu” |
| Lưu ý | …………………………………………………………………………………………………………………  …………………………………………………………………………………………………………………  ………………………………………………………………………………………………………………… | | |
| Chỉnh sửa năm | ………………………………………………………………………………………………………………….  …………………………………………………………………………………………………………………  ………………………………………………………………………………………………………………….  ………………………………………………………………………………………………………………….  …………………………………………………………………………………………………………………  …………………………………………………………………………………………………………………  …………………………………………………………………………………………………………………  ………………………………………………………………………………………………………………….  …………………………………………………………………………………………………………………  ………………………………………………………………………………………………………………….  ………………………………………………………………………………………………………………….  …………………………………………………………………………………………………………………  …………………………………………………………………………………………………………………  …………………………………………………………………………………………………………………  ………………………………………………………………………………………………………………….  …………………………………………………………………………………………………………………  ………………………………………………………………………………………………………………….  ………………………………………………………………………………………………………………….  …………………………………………………………………………………………………………………  …………………………………………………………………………………………………………………  …………………………………………………………………………………………………………………  …………………………………………………………………………………………………………………  …………………………………………………………………………………………………………………  ………………………………………………………………………………………………………………… | | |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TÊN HĐ HỌC** | **MỤC ĐÍCH YÊU CẦU** | **CHUẨN BỊ** | **CÁCH TIẾN HÀNH** |
| **LQVT**  Xác định vị trí của đồ vật so với bản thân **(CS 24)** | **1.Kiến thức**  - Trẻ xác định vị trí đồ vật so với bản thân  **2.Kỹ năng**  Rèn trẻ kỹ năng sử dụng - Trẻ gọi đúng tên các đồ vật về các phía khi lấy chuẩn là bản thân  - Có kĩ năng liên hệ với thực tế xung quanh: xác định được vị trí của các đồ vật xung quanh . **3.Thái độ**  - Trẻ hứng thú tham gia các hoạt động do cô giáo tổ chức. - Có nề nếp trong giờ học. | **Cô:**  - Một hộp quà đựng 1 quả bóng bay có bơm khí hidro, 1 cái trống. - Phía trên trần nhà treo 1 số đồ dùng trang trí, bày xung quanh lớp một số đồ dùng rõ nét cho trẻ dễ nhận thấy. **Trẻ:**  - 10 hộp quà, 10 cành hoa để ở sau ghế - Dán hộp đằng sau 10 cái ghế, trong đó có đựng quà là những hộp quà nhỏ được dán bằng các hình ngộ nghĩnh. | **1. Ổn định tổ chức.**  - Cháu hát bài “Đường em đi” **2.Phương pháp, hình thức tổ chức.**  ***\* Ôn tập xác định phía trước, phía sau, phía trên, phía dưới của bạn khác.*** - Cô đánh trống trẻ đứng 2 hàng quay mặt vào nhau:  - Phía trước tổ 1 là tổ nào? - Phía trước bạn A,B,C là bạn nào?  (tương tự với phía sau, trên, dưới)  ***\* Xác định vị trí của đồ vật so với bản thân.***  - Mời 1 bạn lên nhận hộp quà!  - Xem hộp quà ở phía nào của con?  Hỏi các bạn ngồi dưới:  - Phía trước bạn A có gì?  Mở hộp quà ra bóng bay lên, cô hỏi bạn A:  - Quả bóng ở phía nào của con?  Hỏi các bạn ngồi dưới:  - Quả bóng ở phía nào của bạn h? Phía trên bạn A có gì?  Cô đặt đồ chơi phía dưới bạn A, cô hỏi bạn A:  - Đồ chơi ở phía nào của con?  Hỏi các bạn ngồi dưới:  - Đồ chơi ở phía nào của bạn A? Phía trên bạn A có gì?  - Cô mời bạn B lên chơi đứng sau bạn A, để đồ chơi sau A.  Cô hỏi bạn A: - Đồ chơi ở phía nào của con?  - Con có nhìn thấy đồ chơi không? Tại sao?  Hỏi các bạn ngồi dưới:  - Đồ chơi ở phía nào của bạn A? Phía sau bạn A có gì?  - Còn bạn B con có nhìn thấy đồ chơi không? Vì sao?  - Đồ chơi ở phía nào của bạn B.  Cô khái quát: cùng 1 đồ chơi đặt ở cùng 1 vị trí nhưng vị trí của đồ vật so với bản thân khác khi so với bạn khác như đồ chơi này ở phía sau so với bạn A nhưng ở phía trước so với bạn B.  - Hướng dẫn tương tự với phía trên, dưới: (dùng giường tầng, tầng trên là búp bê váy hồng, tầng dưới là búp bê váy vàng)  \* Trò chơi  Trò chơi 1: Thử tài của bé  - Mỗi bạn 1 đồ chơi , cô ysu cầu đặt đồ chơi vào phía nào của bạn búp bê thì trẻ làm theo Trò chơi 2: Ai nhanh nhất  - Cô yêu cầu trẻ chạy theo yêu cầu (Phía trước, phía sau của cô)  **3.Kết thúc:** Hát bài “Tập đếm” |
| Lưu ý | …………………………………………………………………………………………………………………  …………………………………………………………………………………………………………………  ………………………………………………………………………………………………………………… | | |
| Chỉnh sửa năm | …………………………………………………………………………………………………………………  ………………………………………………………………………………………………………………….  ………………………………………………………………………………………………………………….  …………………………………………………………………………………………………………………  …………………………………………………………………………………………………………………  …………………………………………………………………………………………………………………  …………………………………………………………………………………………………………………  …………………………………………………………………………………………………………………  ………………………………………………………………………………………………………………….  ………………………………………………………………………………………………………………….  ………………………………………………………………………………………………………………… | | |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TÊN HĐ HỌC** | **MỤC ĐÍCH YÊU CẦU** | **CHUẨN BỊ** | **CÁCH TIẾN HÀNH** |
| **PTVĐ**  Ném xa bằng 2 tay  TC: Rồng rắn lên mây | **1.Kiến thức**  - Trẻ hiểu cách “ ném xa bằng 2 tay " là cầm vật ném đưa cao lên đầu, chân đứng rộng bằng vai, dùng sức của thân người ném mạnh vật ném về phía trước. - Nắm được luật chơi và cách chơi , phản xạ tốt khi chơi trò chơi “ Rồng rắn lên mây “. **2.Kỹ năng**  - Trẻ biết phối hợp vận động của cơ thể: Tay, mắt, chân và dùng sức của thân và tay để ném đi xa. - Trẻ nhanh nhẹn, khéo léo khi chơi, tập. **3.Thái độ**  - Có ý thức đoàn kết. - Hứng thú tập luyện và chơi trò chơi. - Tôn trọng luật chơi. | **Cô:**  - Nhạc , 10 túi cát, phấn, xắc xô  **Trẻ:**  Trang phục gọn gàng | **1. Ổn định tổ chức:** Trò chuyện về chủ đề.  **2.Phương pháp, hình thức tổ chức.**  **A: Khởi động**: Đi chạy vòng tròn biểu diễn các kiêu đi rồi về 4 hàng ngang tập BTPTC.  **B: Trọng động**  \****BTPTC:***  - Tay: Tay đưa phía trước, lên cao (2l x 4 nhịp).  - Bụng: 2 tay ra trước, lên cao. (4l x 4nhịp ).  - Chân: đưa từng chân lên, nhấc cao đầu gối (2l x 4 nhịp ).  - Bật: tiến trước (2l x 4nhịp ).  **\* *VĐCB:*Ném xa bằng 2 tay**  - Cô làm mẫu lần 1 ( không giải thích)  - Cô tập mẫu lần 2 + giảng giải:  + Tư thế chuẩn bị: Cô đứng vào vạch xuất phát, 2 chân rộng bằng vai hoặc chân trước chân sau. Khi có hiệu lệnh chuẩn bị: 2 tay cầm túi cát, đưa lên cao đầu, thân người hơi nghiêng về phái sau, mắt nhìn thẳng, tư thế thoải mái. Khi có hiệu lệnh ” ném “ thì dùng sức của tay, vai, thân người ném mạnh túi cát về phía trước. - Cô gọi 1-2 trẻ lên làm mẫu vận động và cho cả lớp quan sát 2 bạn thực hiện. Cô sửa sai cho trẻ.  - Cô cho 2 trẻ thực hiện/ lượt (cô sửa sai)  ***\*TCVĐ:* Rồng rắn lên mây.**  - Cô giới thiệu luật chơi, cách chơi  ( Cho trẻ chơi 2-3 lần, nhận xét sau khi chơi)  **C: Hồi tĩnh:**Cô cho trẻ đi lại nhẹ nhàng 2-3 lần  **3. Kết thúc:**  - Nhận xét tuyên dương trẻ chuyển HĐ |
| Lưu ý | ………………………………………………………………………………………………………………….  …………………………………………………………………………………………………………………  …………………………………………………………………………………………………………………. | | |
| Chỉnh sửa năm | …………………………………………………………………………………………………………………  ………………………………………………………………………………………………………………….  ………………………………………………………………………………………………………………….  …………………………………………………………………………………………………………………  …………………………………………………………………………………………………………………  ………………………………………………………………………………………………………………….  ………………………………………………………………………………………………………………….  ………………………………………………………………………………………………………………….  ………………………………………………………………………………………………………………….  …………………………………………………………………………………………………………………  …………………………………………………………………………………………………………………  ………………………………………………………………………………………………………………….  ………………………………………………………………………………………………………………….  ………………………………………………………………………………………………………………….  …………………………………………………………………………………………………………………  ………………………………………………………………………………………………………………….  …………………………………………………………………………………………………………………  …………………………………………………………………………………………………………………  ………………………………………………………………………………………………………………….  …………………………………………………………………………………………………………………. | | |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TÊN HĐ HỌC** | **MỤC ĐÍCH YÊU CẦU** | **CHUẨN BỊ** | **CÁCH TIẾN HÀNH** |
| **KPXH**  Bé tìm hiểu về một số PTGT đường hàng không và đường sắt | **1.Kiến thức**  - Trẻ biết tên gọi, đặc điểm đặc trưng của một số PTGT đường sắt và đường hàng không.  **2.Kỹ năng**  - Phát triển các kỹ năng quan sát, chú ý, ghi nhớ  - Trẻ biết nói đủ câu đủ ý, rõ ràng.  **3.Thái độ**  - Trẻ hứng thú học, tham gia trả lời câu hỏi của cô  - Giáo dục trẻ biết tham gia giao thông an toàn. | **Cô:**  -Nhạc một số bài hát về CĐ  - Giáo án điện tử, tranh ảnhlô tô một số PTGT đường thủy  - Máy tính, máy chiếu  **Trẻ:**  - Lô tô một số biển báo giao thông | **1. Ổn định tổ chức.**  - Cho trẻ chơi trò chơi “Nghe âm thanh đoán tên PTGT  **2.Phương pháp, hình thức tổ chức.**  - Tìm hiểu về PTGT đường hàng không  + Đọc câu đố: Chẳng phải là chim  Mà bay trên trời  Chở được nhiều người  Đi khắp nơi nơi  Là cái gì? (máy bay)  + Trẻ trả lời câu đố  + Đàm thoại về chiếc máy bay: đặc điểm cấu tạo, bay ở đâu? Được gọi là PTGT đường gì? Người điều khiển máy bay là ai?  + Sau đó, cô chốt lại những ý kiến đúng của trẻ.  + Kể tên những PTGT đường hàng không mà trẻ biết (khinh khí cầu)  - Tìm hiểu về PTGT đường sắt:  + Đọc câu đố:  Cái gì chạy trên đường ray  Đưa em đi khắp nơi gần, nơi xa  Khi về đỗ ở sân ga  Người lên, kẻ xuống vào ra rộn ràng(tàu hỏa)  + Trẻ trả lời câu đố  + Đàm thoại về tàu hỏa (tương tự như máy bay)  + Sau đó, cô chốt lại những ý kiến đúng của trẻ.  + Kể tên 1 số PTGT đường sắt mà trẻ biết (tàu điện ngầm)  - So sánh tàu hỏa và máy bay:  + Giống nhau  + Khác nhau  \*TC 1: Thi nói nhanh  - Cô nói tên PTGT – trẻ nói đó là PTGT đường gì?  \*TC2: Đội nào nhanh nhất.  - Cô chia lớp thành 3 đội, đứng thành 3 hàng dọc. mỗi đội phải lấy PTGT theo yêu cầu.  + Đội 1 – Đường bộ  + Đội 2 – Đường thủy  + Đội 3 – đường sắt và đường hàng không  - Đội nào lấy được nhiều PTGT đúng yêu cầu nhất thì đội đó chiến thắng.  - Cô đổi yêu cầu giữa các đội và cho trẻ chơi lần 2.  **3. Kết thúc:**- Nhận xét tuyên dương trẻ chuyển HĐ |
| Lưu ý | ………………………………………………………………………………………………………………….  ………………………………………………………………………………………………………………….  …………………………………………………………………………………………………………………. | | |
| Chỉnh sửa năm | …………………………………………………………………………………………………………………  …………………………………………………………………………………………………………………  ………………………………………………………………………………………………………………….  ………………………………………………………………………………………………………………….  ………………………………………………………………………………………………………………….  ………………………………………………………………………………………………………………….  ………………………………………………………………………………………………………………….  …………………………………………………………………………………………………………………. | | |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TÊN HĐ HỌC** | **MỤC ĐÍCH YÊU CẦU** | **CHUẨN BỊ** | **CÁCH TIẾN HÀNH** |
| **GDAN**  - VĐTN: “Em đi qua ngã tư đường phố”  - NH: “Anh phi công ơi”  - TC: Giọng hát to, giọng hát nhỏ | **1. Kiến thức:**  - Trẻ nhớ tên bài hát, tên tác giả và hiểu nội dung bài hát “Em đi qua ngã tư đường phố”.  **2. Kĩ năng:**  - Trẻ vỗ tay đúng heo tiết tấu chậm của bài hát.  - Chú ý lắng nghe cô hát và hiểu nội dung bài hát “Anh phi công ơi”  - Trẻ biết cách chơi trò chơi “Giọng hát to, giọng hát nhỏ”.  **3. Thái độ:**  - Trẻ hứng thú với giờ học.  - Giáo dục trẻ biết thực hiện đúngluật lệ an toàn giao thông khi gặp đèn tín hiệu giao thông. | **Cô:**  - Nhạc , 10 túi cát, phấn, xắc xô  **Trẻ:**  Trang phục gọn gàng | **1. Ổn định tổ chức:** Trò chuyện về chủ đề.  - Chơi trò chơi "Nghe âm thanh đoán PTGT"  - Các con được bố mẹ đưa đến trường bằng phương tiện giao thông gì?  - Khi tham gia giao thông trên đường, gặp đèn đỏ, các con sẽ phải làm gì? Khi đèn xanh sáng các con được làm gì?  **2.Phương pháp, hình thức tổ chức.**  **Dạy VĐTN Vỗ tay theo tiết tấu chậm bài hát “Em đi qua ngã tư đường phố”**  - Cô bật cho trẻ nghe 1 đoạn nhạc bài “Em đi qua ngã tư đường phố”  - Cho trẻ hát lại bài hát 1 lần.  - Cô làm mẫu lần 2 (có giải thích)  - Cô cho trẻ thực hiện theo lớp (3 lần), tổ , nhóm, cá nhân. (Sau mỗi lần trẻ thực hiện, cô chú ý sửa sai cho trẻ, có thể sử dụng dụng cụ âm nhạc để gõ theo tiết tấu chậm của bài hát).  - Cô cho cả lớp trẻ thực hiện 1 lần nữa.  **Nghe hát: “Anh phi công ơi”**  - Các con vừa được vỗ tay theo tiết tấu chậm 1 bài hát nói về các bạn nhỏ tham gia giao thông đường bộ. Cô sẽ hát tặng cả lớp 1 bài hát nói về người điều khiển phương tiện giao thông đường hàng không. Lớp đoán xem đó là ai?  - Cô hát tặng chúng mình bài hát “Anh phi công ơi” nhạc và lời của bác Xuân Giao.  - Cô hát lần 1( Hỏi trẻ tên bài hát, tên tác giả)  - Cô hát lần 2 (Hỏi trẻ nội dung bài hát)  - Giáo dục trẻ biết yêu quý các chú phi công  **Trò chơi: Giọng hát to, giọng hát nhỏ**  - Cô giới thiệu luật chơi, cách chơi: Khi cô giang rộng 2 tay thì trẻ hát to, khi cô thu hẹp 2 tay lại với nhau thì trẻ hát nhỏ.  - Cho trẻ chơi trò chơi lần 1  - Lần 2: Khi tiếng nhạc to thì trẻ hát to, khi tiếng nhạc nhỏ thì trẻ hát nhỏ.  **3. Kết thúc:**  - Nhận xét tuyên dương trẻ chuyển HĐ |
| Lưu ý | …………………………………………………………………………………………………………………  ………………………………………………………………………………………………………………….  …………………………………………………………………………………………………………………. | | |
| Chỉnh sửa năm | ………………………………………………………………………………………………………………….  …………………………………………………………………………………………………………………  …………………………………………………………………………………………………………………  …………………………………………………………………………………………………………………  …………………………………………………………………………………………………………………  …………………………………………………………………………………………………………………  ………………………………………………....................................................................................................  ………………………………………………………………………………………………………………….  …………………………………………………………………………………………………………………  …………………………………………………………………………………………………………………  …………………………………………………………………………………………………………………  …………………………………………………………………………………………………………………  …………………………………………………………………………………………………………………  ………………………………………………………………………………………………………………….  …………………………………………………………………………………………………………………  ………………………………………………………………………………………………………………… | | |